TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Bản án số: 04/2024/HS-ST Ngày: 16-01-2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Đức Lam.
2. Ông Đinh Hữu Luynh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 29/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 03/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986 tại Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Trần Công T, sinh năm 1959 và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960. Hiện ở thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; A, chị, em ruột: Có 5 người, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1991. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Trường G, sinh năm 1987 (đã ly hôn), hiện ở thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Con: Có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 28/12/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 04/9/2023 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phạm Đắc H1; tên gọi khác "Trung Hải"; Sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH N; Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Ngọc T1; Sinh năm 1964; Địa chỉ: G T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân H2; Sinh năm 1971; chức vụ: Cửa hàng trưởng - Cửa hàng N1; Địa chỉ: Số A T, Tổ B, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 04/9/2023, Trần Minh H nảy sinh ý định đến huyện Đ tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định đó khoảng 14h00 ngày 04/9/2023, H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu đen, không có biển số và mang theo 01 con dao lưỡi dài 35cm, cán bằng gỗ dài 10cm; 01 thanh kim loại màu đen, dài 48cm, mũi nhọn, một đầu có hình tròn đường kính 04cm để làm công cụ trộm cắp, H đi từ huyện Đ đến địa bàn huyện Đ. Khi H đi đến đồi thông ở thôn D, xã L, huyện Đ, H nhìn thấy vườn ớt của ông Phạm Đắc H1, Hải quan sát xung quanh không có người nên H1 dựng xe mô tô gần vườn ớt, H1 đi vào vườn ớt thì phát hiện 01 môtơ bơm nước hiệu Super Win, công suất 02HP để bên cạnh hồ nước không khóa; H1 dùng tay gỡ dây thun buộc ống nước, dùng dao chặt ống nước, cắt dây điện. Sau đó H1 lấy mô tơ bỏ vào 01 bao tải rồi vác mô tơ ra để phía trước ba ga xe và điều khiển xe đi về hướng thị trấn T theo đường Q. Trên đường về do sợ bị phát hiện nên H1 đem mô tơ, dao, thanh sắt cất giấu tại bụi cây cúc quỳ bên đường thuộc TDP N, thị trấn T. Sau đó, H1 quay lại nơi lấy trộm mô tơ xem có bị ai phát hiện không thì bị Cơ quan công an phát hiện và bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 môtơ bơm nước nhãn hiệu Supper Win, công suất 02 HP, màu trắng xám có giá trị là 2.212.500đ.

Cáo trạng số 06/CT-VKSĐD ngày 29/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Trần Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Vào ngày 04/9/2023, bị cáo H điều khiển xe mô tô Wave Alpha, màu đen, không có biển số và mang theo 01 con dao; 01 thanh kim loại để làm công cụ trộm cắp, khi đi đến vườn rau (sau này mới biết là của ông Phạm Đắc H1) ở thôn D, xã L, Đ, thấy không có người trông coi, bị cáo H1 đã lấy trộm 01 môtơ bơm nước hiệu Super Win, màu trắng xám bỏ vào 01 bao tải rồi để phía trước ba ga xe và điều khiển xe đi về hướng thị trấn T. Trên đường về H1 đem mô tơ, dao, thanh sắt cất giấu tại bụi cây cúc quỳ bên đường thuộc tổ dân phố N, thị trấn T. Sau đó, bị cáo H1 quay lại nơi lấy trộm mô tơ xem có bị ai phát hiện không thì bị Cơ quan công an phát hiện và bắt giữ.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 04/9/2023, tại vườn rau của ông Phạm Đắc H1 ở thôn D, xã L, Đ, Trần Minh H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 môtơ bơm nước hiệu Super Win, công suất 02HP, màu trắng xám của ông Phạm Đắc H1 trị giá 2.212.500đ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là mô tơ bơm nước của người khác có giá trị 2.212.500đ nêu trên của Trần Minh H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tài sản để bán lấy tiền sử dụng nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã chuẩn bị công cụ, phương tiện, lợi dụng sơ hở, khi người dân để tài sản trong vườn không có người trông coi, bị cáo thực hiện trộm cắp, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Tình hình trộm cắp xảy ra tại địa phương ngày càng tăng, gây hoang mang trong quần chúng, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của bà con nhân dân. Bị cáo đã bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu đen, không có biển số, số khung: RLHJA3920PY714276; số máy: JA39E-3052999, xe mô tô

trên là tài sản của bị cáo mua trả góp tại cửa hàng N1 ở Đ (còn nợ 2.000.000đ) nên chưa có biển số, bị cáo sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi trộm cắp nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 con dao lưỡi dài 35cm, cán bằng gỗ dài 10cm; 01 thanh kim loại màu đen, dài 48cm, mũi nhọn, một đầu có hình tròn đường kính 04cm là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp, xét thấy giá trị không lớn nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 mô tơ bơm nước hiệu Super Win, công suất 02HP, qúa trình điều tra xác định mô tơ trên là của ông Phạm Đắc H1 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H1.

- Số tiền 790.000đ tạm giữ của Trần Minh H, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho Trần Minh H.

- 01 diện thoại di động hiệu hiệu Samsung GT E1200Y, màu đen, điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị can.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh, mặt sau mũ bảo hiểm có chữ V&S Helmet; 01 đôi dép da màu đen dài 27cm, ngang 08cm, loại dép không quai hậu; 01 chiếc quần jean màu xanh, có một lỗ bên đùi trái của quần kích thước 10x4cm, có gài thắt lưng da màu đen; 01 áo khoác màu đen, bị rách lớp vải bên ngoài phần nách áo; 01 mũ lưỡi trai màu xanh; 01 quần đùi màu đỏ; 01 áo thun ngắn tay màu xanh. Đây là trang phục của bị can mặc khi trộm cắp ngày 04/9/2023, xét thấy giá trị không lớn, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Đắc H1 sau khi nhận lại môtơ không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Ông Vũ Xuân H2 đại diện cửa hàng xe máy Ngọc A yêu cầu Trần Minh H trả cho Công ty TNHH N số tiền 2.000.000đ mà H còn nợ khi mua xe máy tại cửa hàng (xe mô tô H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp đã bị thu giữ). Nên buộc Trần Minh H có trách nhiệm trả tiếp.

[8] Việc Trần Minh H khai nhận trước đây có trộm cắp 01 môtơ ở xã Q nhưng không nhớ địa điểm, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định hành vi trộm cắp tài sản môtơ của H nên Cơ quan điều tra tách ra xác minh xử lý sau là thoả đáng nên không đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 04/9/2023)

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu đen, không có biển số, số khung: RLHJA3920PY714276; số máy: JA39E-3052999.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao lưỡi dài 35cm, cán bằng gỗ dài 10cm; 01 thanh kim loại màu đen, dài 48cm, mũi nhọn, một đầu có hình tròn đường kính 04cm; 01 nón bảo hiểm màu xanh, mặt sau mũ bảo hiểm có chữ V&S Helmet; 01 đôi dép da màu đen dài 27cm, ngang 08cm; 01 chiếc quần jean màu xanh, có một lỗ bên đùi trái của quần kích thước 10x4cm, có gài thắt lưng da màu đen; 01 áo khoác màu đen, bị rách lớp vải bên ngoài phần nách áo; 01 mũ lưỡi trai màu xanh; 01 quần đùi màu đỏ; 01 áo thun ngắn tay màu xanh.

- Tuyên trả lại cho Trần Minh H số tiền tạm giữ là 790.000đ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 430, 434, 440 Bộ luật dân sự 2015; Buộc Trần Minh H trả cho Công ty TNHH N số tiền mua xe còn nợ là 2.000.000đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Minh H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án DS, HS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng